

Số: 431 /QĐ-TCLN-PTR

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận vườn giống cây trồng lâm nghiệp

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 28/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29/12/2005 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Tiêu chuẩn ngành số 04 TCN 147-2006 - Tiêu chuẩn công nhận giống cây trồng lâm nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 4108/QĐ/BNN-KHCN ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng công nhận vườn giống ngày 19/9/2017 của Hội đồng thẩm định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo Quyết định số 316/QĐ-TCLN-PTR ngày 31/8/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp; Báo số 74/BC-PTR ngày 21/11/2017 của Vụ Phát triển rừng về việc báo cáo Kết quả thẩm định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phát triển rừng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 03 vườn giống Keo tai tượng (*chi tiết loài cây, diện tích, loại nguồn giống, mã số nguồn giống, địa điểm và chủ nguồn giống tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Chủ các nguồn giống cây trồng lâm nghiệp nêu tại Điều 1 có trách nhiệm phối hợp với địa phương để quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các vườn giống được công nhận theo đúng các quy định hiện hành. Thời hạn sử dụng vườn giống 10 năm kể từ ngày ký quyết định công nhận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Phát triển rừng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ các nguồn giống chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT, TCT Hà Công Tuấn (để b/c);
- Sở NN&PTNT tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: VT, PTR. <15 >



Cao Chí Công

PHỤ LỤC. DANH MỤC VƯỜN GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP ĐƯỢC CÔNG NHẬN
 (Kèm theo Quyết định số 451 /QĐ-TCLN-PTR ngày 04/12/2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp)

TT	Loại vườn giống	D. tích (ha)	Năm trồng	Mã số nguồn giống	Địa điểm	Mật độ, số gia đình của vườn giống khi công nhận	Chủ nguồn giống
1	Vườn giống hữu tính Keo tai tượng	2,0	2009	BH.10.32	Khoảnh 82, Công ty Cổ phần nguyên liệu giấy An Hòa, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.	68 gia đình, 10 laps, 170 cây/ha	Công ty Cổ phần nguyên liệu giấy An Hòa Tuyên Quang
2	Vườn giống hữu tính Keo tai tượng	3,0	2010	BH.10.33	Lô 4, Khoảnh 592, Trung tâm giống cây nguyên liệu giấy An Hòa, xã Đội Cấn, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.	99 gia đình, 9 laps, 118 cây/ha	Công ty Cổ phần nguyên liệu giấy An Hòa Tuyên Quang
3	Vườn giống hữu tính Keo tai tượng	2,5	2011	BH.10.34	Lô 5, Khoảnh 592, Trung tâm giống cây nguyên liệu giấy An Hòa, xã Đội Cấn, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.	100 gia đình, 8 laps, 152 cây/ha	Công ty Cổ phần nguyên liệu giấy An Hòa Tuyên Quang
	Tổng cộng	7,5					

